

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B3LX**
Mã MH/MĐ: **MD02132**
Tên MH/MĐ: **Lập trình căn bản**
Số TC: **2**

Năm học: **23-24**
Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ	
1	2254802033213	Huỳnh Tuấn	Anh	24/05/2007			7	7	7.0					9.0		8.2
2	2254802033217	Đặng Thành	Đạt	19/09/2006			8	9	9.0					10.0		9.5
3	2254802033219	Nguyễn Ngọc	Hân	11/08/2007			6	8	7.0					0.0	0.0	2.8
4	2254802033221	Lê Thị Mỹ	Hằng	04/12/2007			8	8	9.0					8.5		8.5
5	2254802033224	Lê Minh	Hưng	19/06/2007			9	9	9.0					10.0		9.6
6	2254802033225	Cao Thị Kim	Hương	08/02/2007			9	9	9.0					10.0		9.6
7	2254802033229	Đoàn Minh	Mẫn	12/05/2007			9	8	9.0					10.0		9.5
8	2254802033234	Nguyễn Minh	Như	30/03/2007			8	8	9.0					9.0		8.8
9	2254802033241	Cao Nhật	Tân	16/09/2007			9	9	9.0					10.0		9.6
10	2254802033243	Nguyễn Phan Huỳnh	Trâm	06/12/2007			9	9	10.0					10.0		9.8
11	2254802033244	Nguyễn Thị Thùy	Trang	14/08/2007			8	8	9.0					10.0		9.4
12	2254802033245	Tất Thị Kim	Trang	31/01/2007			8	6	7.0					0.0	0.0	2.8
13	2254802033246	Nguyễn Triệu	Vy	30/10/2007			9	9	9.0					8.5		8.7
14	2254802033247	Sơn Thị Thu	Yến	10/05/2007			6	6	6.0					8.0		7.2

Châu Đốc, ngày 11 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Vững